



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 37 (159)

14 tháng 3 năm 2026

26 tháng Một, Bình Ngô

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



CHÀO MỪNG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2026 - 2031



2

Vệ nguyên lời thề

4

**Kỳ vọng trước
Ngày hội non sông**

Vận nguyên lời thề

■ CHÚC HUYỀN

HƠN 80 năm trước, dưới mái đình Tân Trào lịch sử, Quốc dân Đại hội đã vang lên lời thề độc lập. Đó là khoảnh khắc thiêng liêng khi ý chí của hơn 20 triệu đồng bào được kết tinh thành quyền tự quyết. Ngày nay, trước thềm ngày bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, lời thề ấy vẫn vẹn nguyên giá trị, được viết tiếp bằng một vận hội mới: Lời thề phát triển và kiến tạo ấm no.

Từ những bậc thềm đá Tân Trào năm 1945 đến những hòm phiếu tại các bản làng hiện nay là hành trình dài của niềm tự tôn dân tộc. Cha ông ta đã đánh đổi xương máu để giành lấy quyền được tự tay cầm lá phiếu quyết định người đại

diện cho mình. Thế nhưng, giữa nhịp chuẩn bị khẩn trương, không gian mạng lại xuất hiện những luận điệu xuyên tạc, rằng bầu cử chỉ là “hình thức”, hay “người vùng cao đi bầu chỉ để làm cảnh”. Những “vấn đục” này đang đánh trực diện vào niềm tin và khối đại đoàn kết dân tộc.

Thực tế tại quê hương cách mạng Tuyên Quang chính là lời đáp trả đanh thép nhất. Quyền lợi Nhân dân hiện hữu qua những “mạch máu” Cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ, Tuyên Quang - Hà Giang đang dần thành hình. Đó là hàng ngàn hộ nghèo không còn ở trong những căn nhà tạm, nhà dột nát. Hay trẻ em vùng biên được học trong những ngôi trường khang trang... Hơn

ai hết, đồng bào đã cảm nhận giá trị của lá phiếu qua sự đổi thay của nương ngô, mảnh vườn.

Việc đảm bảo tỷ lệ đại biểu người dân tộc thiểu số là cách để tiếng nói của núi rừng được vang lên giữa nghị trường, để chính sách không bị “vênh” với thực tế dốc đá. Cử tri xứ Tuyên hôm nay rất thực tế; sự tinh táo của họ chính là “bộ lọc” quét sạch mọi mưu đồ chia rẽ.

Lá phiếu ngày hôm nay không chỉ là quyền công dân, mà là sự tiếp nối lời thề từ mái đình Tân Trào năm xưa. Khi lòng Dân đã thuận và niềm tin đặt đúng chỗ, mọi sự xuyên tạc đều trở nên vô nghĩa, viết tiếp chương mới đầy kiêu hãnh cho mảnh đất Tuyên Quang anh hùng ■



Lá phiếu niềm tin

■ HOÀNG NIÊM

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức, để gánh vác công việc nước nhà”. Lời dạy ấy đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị, đặc biệt khi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND diễn ra vào ngày mai 15-3. Trách nhiệm của người đại biểu và niềm tin của cử tri luôn được đặt lên hàng đầu. Nhìn lại nhiệm kỳ qua và hướng tới một “kỷ nguyên mới”, việc đánh giá đúng trình độ, năng lực và kết quả hành động của các đại biểu chính là cơ sở vững chắc nhất để cử tri Tuyên Quang tiếp tục trao gửi lá phiếu của mình.

Nền tảng tạo niềm tin

NIỀM tin của cử tri được xây dựng trên những nền tảng hiện hữu: đó là phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị của từng người ứng cử. Bước vào cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, tiêu chuẩn này càng được đặt lên hàng đầu thông qua một quy trình sàng lọc khoa học, dân chủ và minh bạch.

Từ tháng 12-2025 đến tháng 2-2026, qua các vòng hiệp thương chặt chẽ, Ủy ban Bầu cử các cấp đã kiên quyết không đưa vào danh sách những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống hoặc thiếu uy tín với Nhân dân.

Tại phường Bình Thuận, sau 3 lần hiệp thương, danh sách ứng cử viên ưu tú đã được lựa chọn với cơ cấu rất hợp lý: đại biểu nữ chiếm 46,8%; ngoài Đảng 9,4%; trẻ tuổi 40,6% và tái cử 34,4%. Nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc đánh giá từ cơ sở, ông Hoàng Trung Tuyến, Chủ tịch Ủy ban MTTQ phường Bình Thuận khẳng định: “Bên cạnh cơ cấu, yêu cầu bắt buộc là ứng cử viên phải đạt sự tin nhiệm cao tại nơi cư trú. Đây

là kênh sàng lọc khách quan, công tâm nhất về tư cách đạo đức và lối sống của người ứng cử trước khi bước vào vòng vận động bầu cử”.

Cuộc bầu cử lần này diễn ra trong một thời điểm mang tính bước ngoặt của tỉnh nhà. Việc vận hành chính quyền địa phương tinh gọn 2 cấp, người đại biểu giờ đây không chỉ cần “tâm” mà bắt buộc phải có “tầm” để bao quát không gian phát triển rộng lớn của một tỉnh biên giới, đồng hành thời đủ sâu sát để nắm bắt hơi thở đời sống của Nhân dân.

Một điểm sáng đầy đổi mới trong kỳ bầu cử năm nay là việc tinh đặc biệt chú trọng bồi dưỡng kỹ năng cho các ứng cử viên ngay sau khi công bố danh sách chính thức. Các lớp tập huấn bài bản giúp ứng cử viên xây dựng những chương trình hành động khả thi.

Chị Nông Thị Hoa Xuân, xã Thượng Lâm, một ứng cử viên trẻ lần đầu tham gia ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, bộc bạch: “Tham gia ứng cử, ban đầu tôi cũng băn khoăn về việc làm sao truyền tải hết tâm huyết đến cử tri trong thời gian ngắn. Song qua đợt tập huấn kỹ năng diễn thuyết và xây dựng chương trình hành động, tôi hiểu rằng điều cử tri cần không phải là những lời hứa hoa mỹ, mà là những giải pháp cụ thể cho các vấn đề dân sinh như xóa nghèo, phát



Cử tri thôn Liên Kết, xã Yên Lập hướng về ngày bầu cử.

triển kinh tế, giáo dục và y tế, đặc biệt là ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số”.

Chất lượng của các ứng cử viên nhiệm kỳ này được đánh giá là rất đồng đều và vượt trội. Đồng chí Đỗ Anh Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ, Thư ký Ủy ban Bầu cử tỉnh khẳng định, tất cả những người tham gia ứng cử đều đảm bảo đúng cơ cấu, thành phần và trình độ người ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Việc sàng lọc khắt khe ngay từ bước đầu giúp loại bỏ những trường hợp thiếu sâu sát thực tiễn, ưu tiên những gương mặt tiêu biểu có tư duy đổi mới, có tâm, có tầm.

Thước đo vững chắc

Nếu lời hứa trước thềm bầu cử là viên gạch đầu tiên đặt nền móng, thì chính những hành động thực tâm và quyết sách sáng suốt trên nghị trường mới là chất keo bồi đắp, kết tinh nên bức thành trì niềm tin vững chắc của cử tri.

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Tuyên Quang đã thực sự vươn lên khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, tạo dấu ấn đậm nét trong việc chuyển hóa khát vọng của Nhân dân thành hiện thực. Thực tiễn cho thấy, kỳ vọng của cử tri luôn bắt đầu từ những vấn đề sát sườn



Người dân xã Lũng Cú hân hoan Ngày hội lớn.



Cử tri xã Quản Bạ tìm hiểu danh sách đại biểu ứng cử.

nhất: điện, đường, trường, trạm, sinh kế hay chính sách giảm nghèo. Sau khi tình nhà hợp nhất, vận hành chính quyền 2 cấp đặt ra nhiều thách thức.

Áp lực công việc tăng cao song với tình thần dân thân, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đã lấy công tác tiếp xúc cử tri làm trọng tâm để bám nắm cơ sở. Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026 có gần 48.800 lượt cử tri tham gia tại 242 hội nghị tiếp xúc, hơn 700 kiến nghị được chuyển đi và trên 95% kiến nghị được trả lời, giải quyết thỏa đáng. Cử tri không chỉ được lắng nghe mà còn thấy rõ kết quả.

Điện hình như từ kiến nghị kiến tri của Đoàn ĐBQH tỉnh, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 78/2025/UBTVQH15, tháo gỡ vướng mắc về đóng bảo hiểm xã hội cho hơn 900 hộ kinh doanh cá thể. Ở cấp cơ sở, cử tri Nguyễn Thị Thoát, thôn Phai Tre A, xã Lâm Bình không giấu được sự phấn khởi: “Kiến nghị của tôi về việc tăng cường y, bác sĩ và thiết bị cho Trung tâm Y tế Lâm Bình nhằm giúp bà con đỡ phải đi xa khám bệnh đã được đại biểu HĐND ghi nhận và giải quyết kịp thời. Chúng tôi thực sự thấy tiếng nói của mình được lắng nghe”.

Dấu ấn lớn nhất của cơ quan dân cử tỉnh nhà trong nhiệm kỳ qua là sự thay đổi căn bản về tư duy: từ trạng thái “thụ động” chờ báo cáo sang “chủ động” kiến tạo. Các đại biểu không đợi “có việc mới họp”, mà xông xáo khảo sát, tháo gỡ các “nút thắt” lớn như: giải phóng mặt bằng Cao tốc Phú Thọ - Tuyên Quang, Tuyên Quang - Hà Giang; hay thăng thần chỉ

ra những khó khăn về thủ tục đất đai, thiếu nhà làm việc của cán bộ cơ sở khi vận hành chính quyền hai cấp để kịp thời kiến nghị giải pháp. Sự thấu hiểu ấy đã kết tinh thành 855 nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành, trong đó có vô vàn “nghị quyết của lòng Dân” trực tiếp thay đổi diện mạo quê hương. Điện hình như Nghị quyết số 03/NQ-HĐND về hỗ trợ phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp, vùng cao Hồng Thái nay đã khoác lên mình sức sống mới. Ông Đặng Ngọc Phổ, Giám đốc HTX Sơn Trà, xã Hồng Thái tự hào: “Được tiếp sức từ chính sách của tỉnh, chúng tôi mạnh dạn đầu tư công nghệ. Giờ đây, sản phẩm chè Shan tuyết đã đủ tiêu chuẩn xuất khẩu sang thị trường Châu Âu (EU), mở ra cơ hội làm giàu thực sự cho đồng bào”.

Bên cạnh đó, Nghị quyết 55/NQ-HĐND về kiến cố hóa hạ tầng đã giúp xây dựng gần 200 cây cầu, nối liền những bờ vui. Không chỉ kiến tạo hạ tầng, các đại biểu còn là “người truyền lửa”, trực tiếp làm thay đổi nhận thức của đồng bào. Tại xã Sùng Máng, Trưởng dòng họ Sùng Chư Mua tự hào kể về hành trình xóa bỏ hủ tục của 63 hộ gia đình: “Khi đại biểu HĐND tỉnh, xã về tiếp xúc cử tri, tuyên truyền nghị quyết cận kề, tôi đã tiên phong thực hiện để bà con hiểu. Giờ đây, tang lễ rút ngắn dưới 48 giờ, không còn mổ trâu bò rình rang hay đốt vàng mã. Nạn tào hôn chấm dứt, con em được học lên đại học, bà con biết trồng được liệu, chăn nuôi bền vững để thoát nghèo”.

Gửi gắm niềm tin vào “kỷ nguyên mới”

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra trong một bối cảnh mang tính bước ngoặt khi Tuyên Quang đang chuyển mình mạnh mẽ, bước vào “kỷ nguyên mới” của sự bứt phá.

Kỷ vọng ấy trước hết được thể hiện qua những mong mỏi thiết thực đối với hoạt động tiếp xúc cử tri. Ngày nay, với dân trí ngày càng cao, Nhân dân không cần những hội nghị mang tính hình thức, rập khuôn hay những lời hứa “ghi nhận để đấy”. Cử tri mong muốn một sự đối thoại thẳng thắn, đa chiều và mang tính kiến tạo.

Đồng chí Vàng Di Chu, nguyên Chủ tịch HĐND xã Lũng Cú bày tỏ: “Để xứng đáng với lá phiếu của Nhân dân, lời hứa trước cử tri phải luôn đi đôi với trách nhiệm thực thi. Từ thực tiễn hoạt động, tôi mong rằng các đại biểu khóa mới sẽ linh hoạt hơn, mở rộng không gian tiếp xúc cử tri ra khỏi hội trường. Việc bước xuống tận bản làng, ra tận bờ ruộng hay phiên chợ vùng biên để hòa mình vào đời sống Nhân dân là vô cùng cần thiết. Đó là cách tốt nhất để đại biểu mang tiếng lòng của dân vào nghị trường, đồng hành cùng chính quyền giải quyết dứt điểm những tâm tư, nguyện vọng chính đáng”.

Mục tiêu của tỉnh là đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá, toàn diện, bền vững, thu nhập trung bình cao và phấn đấu đến năm 2045 là tỉnh phát triển, thu nhập cao; tự cường, tự tin trong kỷ nguyên mới, phát triển phồn vinh, hạnh phúc. Trên hành trình kiến tạo kỷ nguyên mới cùng cả nước, vai trò của các đại biểu dân cử mang tính quyết định. Đồng

chí Nguyễn Văn Thận, nguyên Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Tuyên Quang nhấn mạnh: “Niềm tin của Nhân dân không chỉ là sự đánh giá, mà cao hơn cả là sự ủy thác trọng trách bắt phá trong nhiệm kỳ mới. Bước vào kỷ nguyên hội nhập, để xứng đáng với sự ủy thác đó, đại biểu dân cử bắt buộc phải trang bị tư duy vượt trước và năng lực phản biện sắc bén. Thước đo năng lực của đại biểu chính là việc hóa thân thành hạt nhân gắn kết ý Đảng - lòng Dân; biết biến các chủ trương lớn về kinh tế biển mậu, nông nghiệp hàng hóa thành những nghị quyết bám rễ sâu vào đời sống, có tuổi thọ lâu dài và trực tiếp tạo ra sinh kế bền vững cho đồng bào”.

Nhìn về tương lai để thấy rõ hơn giá trị của lịch sử. Tròn 80 năm về trước, ngay trước thềm cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (tháng 1-1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những lời căn dặn lịch sử. Khi được Nhân dân Thủ đô tín nhiệm suy tôn không phải ra tranh cử, Người đã kiên quyết từ chối để tuân thủ tuyệt đối thể lệ dân chủ.

Tại cuộc gặp gỡ cử tri Hà Nội, Bác dặn dò: “Những người trúng cử, sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu sự hạnh phúc cho đồng bào. Phải luôn luôn nhân và thực hành câu: vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng”. Bác luôn tự coi việc mình được Nhân dân bầu lên là để làm “công bộc” (người đầy tớ trung thành) của Dân, chứ không phải để làm “quan cách mạng”. Câu chuyện ấy, từ tưởng ấy đến nay vẫn là kim chỉ nam, là hệ quy chiếu đạo đức cho mọi đại biểu dân cử. Niềm tin của Nhân dân chỉ thực sự được trao gửi trọn vẹn, bền vững khi người đại biểu tự thắp sáng chữ “Tâm”, luôn đặt mình ở vị trí người phục vụ tận tụy ■

DIỄN ĐÀN

Trách nhiệm với tương lai đất nước

■ THIÊN THANH

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 không chỉ là một sự kiện chính trị quan trọng mà còn là dịp để mỗi công dân trực tiếp thể hiện quyền làm chủ của mình. Nói một cách gần gũi, lá phiếu của mỗi cử tri tuy nhỏ nhưng lại gắn với trách nhiệm lớn, trách nhiệm đối với tương lai của quê hương, đất nước.

Nói đến bầu cử chỉ ở góc độ “quyền lợi” thì vẫn chưa đủ. Bởi mỗi lá phiếu không chỉ là quyền mà còn là nghĩa vụ và trách nhiệm công dân. Khi cử tri đặt bút lựa chọn một ứng cử viên, điều đó đồng nghĩa với việc gửi gắm niềm tin vào người sẽ đại diện cho mình tham gia các cơ quan quyền lực nhà nước. Họ sẽ tham gia quyết định những vấn đề quan trọng của quốc gia, của địa phương; góp phần xây dựng chính sách, pháp luật và định hướng phát triển cho những năm tới.

Đi bầu cử không nên chỉ dừng lại ở việc “có mặt” tại điểm bỏ phiếu. Điều quan trọng hơn là mỗi cử tri cần tìm hiểu kỹ thông tin các ứng cử viên, về tiêu chuẩn, chương trình hành động... Khi hiểu rõ hơn về những người mình lựa chọn, lá phiếu sẽ trở nên có ý nghĩa hơn, thể hiện sự cân nhắc và trách nhiệm của người bỏ phiếu.

Một điều cũng đáng trao đổi là trong thời đại mạng xã hội phát triển mạnh, thông tin về bầu cử xuất hiện với nhiều chiều hướng khác nhau. Bên cạnh những nguồn thông tin chính thống, đôi khi cũng có những tin đồn, thông tin chưa được kiểm chứng hoặc những luận điệu xuyên tạc. Vì thế, mỗi cử tri cần giữ thái độ tỉnh táo, tiếp nhận thông tin có chọn lọc, tin tưởng vào các kênh thông tin chính thức và cùng góp phần giữ gìn môi trường bầu cử dân chủ, lành mạnh.

Với người dân Tuyên Quang, mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, mỗi kỳ bầu cử luôn là Ngày hội của toàn dân. Từ phố thị đến các bản làng, cử tri đều háo hức chờ đón ngày cầm trên tay lá phiếu. Đó không chỉ là niềm vui tham gia sự kiện chính trị lớn mà còn là niềm tin gửi gắm vào những người sẽ đại diện cho Nhân dân trong nhiệm kỳ mới.

Khi mỗi cử tri đi bầu với sự hiểu biết, trách nhiệm và niềm tin, ngày bầu cử thực sự trở thành ngày hội của dân chủ - nơi từng lá phiếu cùng góp phần xây dựng tương lai tốt đẹp cho quê hương, đất nước ■

Kỳ vọng trước Ngày hội non sông

Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp không chỉ là Ngày hội của toàn dân mà còn là nhịp cầu quan trọng gắn kết ý chí của Nhân dân với cơ quan quyền lực Nhà nước. Mỗi lá phiếu là một lời khẳng định quyền làm chủ, là viên gạch xây dựng nền móng cho sự phát triển bền vững của đất nước. Báo Tuyên Quang trân trọng giới thiệu chùm ý kiến của các cử tri nguyên là đại biểu Dân cử gửi gắm những kỳ vọng các đại biểu thực sự trở thành người đại diện ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, mang những trăn trở từ đời thực vào nghị trường để biến thành những quyết sách thiết thực.

ÔNG NGUYỄN SÁNG VANG

Nguyên Ủy viên BCH Trung ương Đảng,
nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
nguyên Bí thư Tỉnh ủy Tuyên Quang



Trách nhiệm và bản lĩnh của người đại biểu Nhân dân

Là người có nhiều năm tham gia hoạt động Quốc hội và đảm nhiệm cương vị Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội các khóa XI, XII, XIII, tôi nhận thấy mỗi nhiệm kỳ Quốc hội đều mang trong mình những yêu cầu và sứ mệnh riêng, gắn liền với bối cảnh phát triển của đất nước. Nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI diễn ra trong thời điểm đặc biệt quan trọng, khi Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng và xây dựng một nền kinh tế hiện đại, bền vững. Điều đó đòi hỏi mỗi đại biểu Quốc hội phải không ngừng nâng cao trình độ, bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm; dám nghĩ, dám nói, dám làm và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của quốc gia, dân tộc.

Tôi tin tưởng rằng, với sự sáng suốt của cử tri cả nước, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ lựa chọn được những đại biểu thật sự xứng đáng, đủ tâm, đủ tầm, góp phần xây dựng Quốc hội ngày càng đổi mới, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, đưa Việt Nam vững bước trong kỷ nguyên phát triển mới.

ÔNG VI HỮU CẦU

Nguyên đại biểu HĐND tỉnh Hà Giang (cũ) khóa XVI, XVII

Chất lượng đại biểu được nâng cao



QUA theo dõi sát sao quá trình chuẩn bị bầu cử ĐBQH và HĐND các cấp, từ công tác giới thiệu người ứng cử, việc niêm yết danh sách đến các chương trình hành động của đại biểu và các cuộc tiếp xúc cử tri, tôi đặc biệt ấn tượng và đánh giá cao chất lượng của các ứng cử viên năm nay. So với các nhiệm kỳ trước, chất lượng đại biểu HĐND tỉnh được nâng lên, thể hiện ở nhiều khía cạnh quan trọng.

Trong đó, trình độ chuyên môn của các ứng cử viên được nâng lên đáng kể. Nhiều người có trình độ chuyên môn sâu

trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật... có kinh nghiệm thực tiễn phong phú. Đây là một điểm nhấn quan trọng, kỳ vọng sẽ mang lại những đóng góp chất lượng cao cho các hoạt động của HĐND tỉnh trong nhiệm kỳ mới. Bên cạnh đó, cơ cấu thành phần đại biểu được đảm bảo hài hòa, phản ánh sự đa dạng của cộng đồng cử tri. Sự hiện diện của các đại biểu đến từ nhiều tầng lớp xã hội, ngành nghề, lứa tuổi sẽ giúp cho tiếng nói của cử tri được lắng nghe và phản ánh một cách toàn diện, khách quan hơn. Điều này đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng các chính sách, nghị quyết phù hợp với thực tiễn đời sống.

BÀ CÙNG THỊ MỸ

Nguyên đại biểu Quốc hội khóa XII

Lắng nghe tiếng nói cử tri

HIỆN nay, khi đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới với nhiều thuận lợi và thách thức đan xen đòi hỏi Quốc hội phải tiếp tục đổi mới hoạt động và hoạch định chính sách vừa mang tầm vĩ mô dài hạn để phát triển đất nước, vừa phải phù hợp thực tiễn đời sống người dân. Bởi vậy, trách nhiệm đặt lên vai các đại biểu sẽ nặng nề hơn.

Tôi mong các đại biểu sẽ bám sát và thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình hành động cá nhân đã báo cáo trước cử tri; tích cực tham gia thảo luận các dự án luật, nghị quyết của Quốc hội trên tất cả các lĩnh vực; lắng nghe tiếng nói của cử tri, phản ánh trung thực, kịp thời đến Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền, từ đó đề xuất những chính sách phù hợp, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số.



BÀ NGUYỄN THỊ SÁU

Nguyên đại biểu Quốc hội khóa XI

Đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân



TÔI mong muốn đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp khóa tới sẽ là những người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; phản ánh trung thực tiếng nói của cử tri. Đồng thời, tham gia kiến tạo cơ chế, chính sách phù hợp để người dân và doanh nghiệp có điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả, đặc biệt là chăm lo đời sống người cao tuổi. Tôi tin chắc, những đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp sẽ là những người am hiểu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn đời sống để tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, bảo đảm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai hiệu quả.

BÀ HÀ THỊ CHU

Nguyên đại biểu HĐND xã Việt Lâm khóa XVII, XVIII

Hành động vì Nhân dân

HIỆN nay, việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp đã mang lại những kết quả tích cực, nhưng cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức. Từ những vấn đề liên quan đến thủ tục hành chính, đến việc tiếp cận các dịch vụ công, người dân vẫn còn gặp nhiều vướng mắc; đồng thời người dân xã Việt Lâm, đặc biệt là các thôn vùng cao vẫn còn nhiều khó khăn, có thôn chưa có điện. Tôi kỳ vọng các đại biểu HĐND khóa mới sẽ phát huy tối đa năng lực, trí tuệ và tâm huyết, lắng nghe, phản ánh đầy đủ tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền, từ đó đề xuất những giải pháp phù hợp, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống của Nhân dân.





Các đại biểu dự Kỳ họp thứ nhất,
Quốc hội khóa I tại
Nhà hát Lớn Hà Nội.
Ảnh: TƯ LIỆU

Trọn lời thề với Đảng, với Dân

■ AN GIANG

Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I năm 1946 là sự kiện chính trị trọng đại, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc Việt Nam “hễ là những người muốn lo việc nước thì đều có quyền ra ứng cử, hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử”. Nơi Thủ đô Khu Giải phóng, Thủ đô Kháng chiến Tuyên Quang, tinh thần phấn khởi trước Ngày hội lớn được kết tinh thành sức mạnh đoàn kết, cử tri hân hoan, sáng suốt lựa chọn bầu ra những đại biểu ưu tú, góp phần đặt nền móng cho thể chế dân chủ đầu tiên của nước nhà.

Ngày hội non sông 80 năm trước

NĂM 1945, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, trong bộn bề gian khổ của một chính quyền non trẻ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có tầm nhìn chiến lược về một cơ quan dân cử. Người khẳng định: Nhân dân phải thực sự được hưởng chế độ dân chủ thông qua quyền bầu cử. Liên tiếp các Sắc lệnh số 14-SL và 51-SL ra đời thể hiện sự gấp rút và quyết tâm của Chính phủ lâm thời trong việc tìm kiếm những người “đủ胆, đủ tài, đủ đức” để gánh vác vận mệnh quốc gia.

Vào thời điểm đó, tại Tuyên Quang (tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang trước khi sáp nhập), mặc dù muôn vàn khó khăn khi thù trong giặc ngoài vây hãm, giặc đói, giặc dốt bủa vây, nhưng không gì ngăn nổi bước chân của đồng bào các dân tộc hướng về Ngày hội lớn. Khắp bản làng từ vùng thấp đến vùng cao, từ những triền núi đá tai mèo ở Đồng Văn đến vùng Chiêm Hóa, Na Hang, không khí náo nức bao trùm; đồng bào

nỗ sức tham gia Ngày hội của toàn Dân với tâm thế hào hứng và tràn đầy kỳ vọng. Đó là sự kỳ vọng vào một đội ngũ lãnh đạo thực chất, thực tài, gánh vác, chèo lái đất nước vững vàng trong tương lai. Nhân dân hằng háo hức tay cầm lá phiếu thực hiện quyền công dân lần đầu tiên trong đời.

Kết thúc Ngày hội non sông, cử tri Tuyên Quang và Hà Giang khi đó đã tin tưởng gửi gắm niềm tin vào 4 gương mặt đại biểu xuất sắc. Tại Tuyên Quang: Ông Tạ Xuân Thu, Bí thư Tỉnh ủy và ông Ma Văn Kinh, một nhân sĩ cách mạng tiêu biểu dân tộc Tày, người có công lớn xây dựng chính quyền tại Châu Khánh Thiện trũng cũ. Tại Hà Giang: Ông Vương Chí Thành (Vương Chí Sinh), Chủ tịch Ủy ban Hành chính huyện Đồng Văn, người thủ lĩnh của đồng bào Mông và ông Nguyễn Trí Phương, Chủ tịch UBND tỉnh trũng cũ.

Họ là những đại biểu xuất sắc, người con ưu tú của Đảng, của cách mạng và đồng bào dân tộc thiểu số, đại diện cho khối đại đoàn kết dân tộc, là cầu nối

vững chắc giữa ý chí của đồng bào vùng cao với cơ quan quyền lực cao nhất của đất nước.

Trọn lời hứa với Đảng, với Dân

Trong nhiệm kỳ lịch sử của Quốc hội khóa I, các đại biểu Quốc hội (ĐBQH) tỉnh Tuyên Quang đã sống và hành động xứng đáng với sự kỳ vọng của Nhân dân.

Dấu ấn dân chủ ấy được thể hiện rõ nét nhất vào ngày 31-10-1946, cuộc chất vấn đầu tiên trong lịch sử Quốc hội. Với tinh thần dân chủ, thẳng thắn, các đại biểu đã thảo luận, chất vấn Chính phủ những vấn đề liên quan đến chính sách, đời sống Nhân dân. Thông qua những người đại diện của mình, cử tri Tuyên Quang lần đầu tiên thực hiện quyền đòi hỏi Chính phủ trả lời về các công việc đại sự.

Các đại biểu của tỉnh không chỉ ngồi ở nghị trường mà còn lặn lội về với Dân. Chỉ tính riêng Kỳ họp thứ 6, họ đã thực hiện tiếp xúc cử tri tại 11 điểm với hơn 3.300 người tham dự, lắng nghe từ việc giúp Dân sản xuất đến chính sách khen thưởng người có công.

Đặc biệt, đại biểu Tạ Xuân Thu đã để lại dấu ấn với bài tham luận sâu sắc về xây dựng quân đội chính quy, hiện đại, nhấn mạnh mối quan hệ “máu thịt” giữa Quân và Dân. Trong khi đại biểu Vương Chí Sinh để lại ấn tượng sâu sắc trong suốt nhiệm kỳ khi biến những lời hứa với cử tri thành hành động thực tế. Là người được Bác Hồ kết nghĩa anh em, tặng thanh bảo kiếm với dòng chữ “Tận trung báo quốc - Bất thụ nô lệ”, ông đã dành trọn tâm huyết cho sự nghiệp bảo vệ biên cương. Là

ĐBQH, Chủ tịch Ủy ban Hành chính huyện Đồng Văn, ông cùng các cộng sự tiểu phi, tuyên truyền, vận động bà con đoàn kết theo Đảng, bỏ cây thuốc phiện để trồng ngô, phát triển chăn nuôi, giúp đồng bào thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu, quyết liệt thực hiện chủ trương mở đường Hạnh phúc để phá thế cô lập của vùng đất biên cương. Ông Vương Duy Bảo, nguyên hàm Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), hậu duệ của ĐBQH Vương Chí Sinh chia sẻ: “Ông Vương Chí Sinh là biểu tượng của tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, dưới thời của ông, đồng bào Mông không còn “bỏ rẫy, đốt nhà” để di cư vào miền Nam, không theo tà đạo, tuyệt đối tin tưởng vào Đảng, Bác Hồ, được giác ngộ cách mạng, phát huy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, cùng với Nhân dân cả nước đứng lên chống lại giặc ngoại xâm, giữ yên biên ải”. Với những đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ông Vương Chí Sinh được được Nhà nước truy tặng Huân chương Đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa I, các ĐBQH của quê hương cách mạng Tuyên Quang trở thành cầu nối tin cậy, mang tiếng nói của đồng bào các dân tộc thiểu số đến với cơ quan quyền lực cao nhất.

Hành trình của họ là bản hùng ca về tinh thần trách nhiệm cao và lòng yêu nước. Họ đã đi từ ánh đuốc của đêm trước cách mạng đến ánh sáng của nghị trường dân chủ, để lại cho hậu thế bài học lớn về sự gắn bó máu thịt với Nhân dân, về tinh thần đoàn kết dân tộc. Dấu ấn ấy vững bền như dãy Tây Côn Lĩnh hùng vĩ, nhắc nhở thế hệ các đại biểu dân cử hôm nay về giá trị của niềm tin, của đạo đức cách mạng, trí tuệ và trách nhiệm với Nhân dân ■

GIẢI THOẠI

Bản lĩnh sửa mình của một bậc thiên tài

THUỞ nhỏ, Cao Bá Quát đã nổi tiếng thông minh, văn chương lai láng, nhưng tính tình có phần phóng khoáng, cầu thả, coi nhẹ việc rèn chữ. Ông thường nói: “Văn hay mới khó, chữ đẹp chỉ là tài mọn”.

Quan điểm ấy đã thay đổi sau một biến cố đầy cay đắng.

Một bà cụ hàng xóm bị quan trên ức hiếp, biết tiếng Cao Bá Quát giỏi văn nên tìm đến nhờ ông viết sớ minh oan. Tin vào tài năng của mình, ông chấp bút viết ngay một tờ sớ với những lý lẽ sắc sảo, đanh thép. Thế nhưng, tại công đường, vị quan nhìn tờ sớ đầy những nét chữ nguồn ngoèn, lem luốc như “gà bôi” thì nổi giận, cho rằng kẻ viết sớ đang giễu cợt mình. Kết quả, tờ sớ bị ném thẳng xuống đất, bà cụ bị đuổi ra ngoài trong tiếng khóc nghẹn ngào.

Chứng kiến cảnh bà cụ bị hàm oan chỉ vì sự cầu thả của mình, Cao Bá Quát ân hận tột cùng, từ đó, ông bước vào một hành trình luyện chữ khắc nghiệt. Ông đặt ra quy định mỗi tối phải viết đủ số trang nhất định. Để tránh cơn buồn ngủ khi đêm về, ông buộc tóc mình lên xà nhà, hễ gạt gù là tóc bị giật đau khiến ông tỉnh hẳn. Không có đủ giấy mực, ông dùng que vạch lên nền đất, dùng gạch non viết lên tường, dùng tay vẽ vào không trung.

Cuối cùng, ông trở thành người có nét chữ đẹp nhất kinh thành, được người đời ca tụng là “Văn như Siêu, Quát vô tiền Hán” (Văn như Nguyễn Văn Siêu và Cao Bá Quát thì đời Hán không có ai bằng).

HÀI YẾN (Sưu tầm)

Tranh cổ động tuyên truyền trực quan về cuộc bầu cử tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, phường Minh Xuân.



Tuyên truyền sinh động về bầu cử

Hướng tới ngày bầu cử 15/3, trên khắp các tuyến phố, cung đường, khu dân cư đến nhà văn hóa thôn, bản trên địa bàn tỉnh đều rực rỡ cờ hoa, pano, khẩu hiệu và những bức tranh cổ động mang thông điệp ý nghĩa. Những hình ảnh tuyên truyền trực quan ấy không chỉ làm đẹp không gian đô thị, thôn bản mà còn góp phần lan tỏa không khí phấn khởi, hướng về Ngày hội lớn của toàn Dân.

Rực sắc cờ hoa

NHỮNG ngày này, không khí hừng hực về Ngày hội lớn của đất nước đang lan tỏa khắp các bản làng vùng cao. Tại xã Hoàng Su Phì, trên các tuyến đường từ trung tâm xã đến thôn, bản cờ Tổ quốc, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về ngày bầu cử được treo trang trọng, nổi bật giữa màu xanh của núi rừng. Trước sân nhà văn hóa, những tấm pano, áp phích cổ động rực rỡ sắc màu thu hút ánh nhìn của người dân qua lại, tạo nên không khí rộn ràng, phấn khởi.

Theo đồng chí Nguyễn Quang Duẩn, Chủ tịch UBND xã Hoàng Su Phì, công tác trang trí, khánh tiết phục vụ tuyên truyền bầu cử được địa phương triển khai sớm và đồng bộ.

Không chỉ dừng lại ở việc trang trí trực quan, các tiểu ban giúp việc phục vụ bầu cử của xã còn tăng cường phổ biến thông tin về cuộc bầu cử thông qua hệ thống loa truyền thanh, các buổi sinh hoạt thôn, giúp người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình. Nhờ đó, không khí chuẩn bị cho ngày bầu cử đang lan tỏa mạnh mẽ, từ trung tâm xã đến các thôn bản xa.

Ở xã Lũng Cú - nơi địa đầu Tổ quốc, không khí hừng hực về ngày bầu cử đang rực rỡ trong sắc đỏ cờ hoa. Dưới chân Cột cờ Lũng Cú, những dải cờ đỏ, băng rôn, pano tuyên truyền được treo trang trọng nổi bật với gam màu tươi sáng, tạo nên điểm nhấn sinh động cho không gian vùng cao. Trên tuyến đường từ trung tâm xã vào các thôn bản, biểu ngữ tuyên truyền, tranh cổ động lan tỏa không khí phấn khởi trong Nhân dân.



Các trường học trên địa bàn xã Yên Sơn tổ chức hoạt động diễu hành cổ động tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp.

Đồng chí Ma Doãn Khánh, Phó Chủ tịch UBND xã Lũng Cú chia sẻ: “Hướng về ngày bầu cử, Ủy ban Bầu cử xã đã triển khai nhiều hình thức tuyên truyền trực quan sinh động, lồng ghép với các hoạt động văn hóa, du lịch cộng đồng. Các đoàn viên, thanh niên và Bộ đội Biên phòng cũng tích cực tham gia trang trí khánh tiết tại những vị trí để quan sát giúp người dân và du khách hiểu được tầm quan trọng và ý nghĩa của cuộc bầu cử”.

Theo đồng chí Tài Đình Tinh, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh: “Đến nay, toàn tỉnh đã dựng mới, thay nội dung 30 cụm pano lớn; treo hơn 300 băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, trên 2.000 cờ dấy; tổ chức 500 buổi tuyên truyền chiếu phim lưu động phục vụ công tác tuyên truyền, góp phần lan tỏa không

khí phấn khởi hướng về Ngày hội lớn của dân tộc”.

Ấn tượng tuyên truyền tranh cổ động

Một trong những loại hình nghệ thuật có tác động tích cực đến hoạt động bầu cử đó là các tác phẩm tranh cổ động hiện diện trang trọng giữa phố phường trong ngày hội lớn. Tại phường Minh Xuân, những bức tranh cổ động được treo trang trọng tại nhà văn hóa thôn, tổ dân phố và dọc các tuyến phố chính như: Quang Trung, 17/8, Bình Thuận, Trường Chinh, Trần Hưng Đạo... tạo nên những điểm nhấn sinh động cho không gian đô thị, góp phần lan tỏa tinh thần trách nhiệm, khơi dậy niềm tự hào và ý thức của cử tri hướng về Ngày hội lớn.

Ngày từ tháng 2/2026, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh đã tổ chức

HOÀNG HÀ

triển lãm tranh cổ động chào mừng cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, góp phần tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của sự kiện chính trị quan trọng này.

Đằng sau những tác phẩm rực rỡ sắc màu, lan tỏa khí thế hừng hực về ngày bầu cử là sự sáng tạo và tâm huyết của các họa sĩ vẽ tranh cổ động. Từ những nét vẽ giản dị nhưng giàu sức gọi, các tác giả đã khắc họa sinh động hình ảnh công nhân, nông dân, cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân từ miền xuôi đến miền ngược, biên giới, hải đảo nỗ lực đi bầu cử. Trong từng bức tranh, hình ảnh người lao động cầm lá phiếu trên tay với gương mặt rạng rỡ, phấn khởi hay cánh chim bồ câu tung cánh biểu tượng của hòa bình và khát vọng... đã truyền tải thông điệp về niềm tin, trách nhiệm và kỳ vọng của cử tri gửi gắm vào những đại biểu đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

Ông Lâm Tiến Mạnh, họa sĩ vẽ tranh cổ động, sinh sống tại phường Hà Giang 2 chia sẻ: “Khi sáng tác tranh cổ động về bầu cử, các họa sĩ luôn chú trọng bố cục chặt chẽ, hình ảnh dễ hiểu và khẩu hiệu ngắn gọn để tạo ấn tượng trực quan đến người xem. Mỗi tác phẩm không chỉ là sáng tạo nghệ thuật mà còn là cách góp phần lan tỏa tinh thần của ngày hội lớn trong đời sống cộng đồng, cổ vũ tinh thần đoàn kết, thống nhất, chung sức đồng lòng của Nhân dân hướng về cuộc bầu cử”.

Giữa sắc đỏ rực rỡ của cờ hoa, pano, khẩu hiệu tuyên truyền và những bức tranh cổ động, không khí hừng hực về ngày bầu cử đang lan tỏa khắp các địa phương. Trong niềm phấn khởi và tin tưởng, mỗi cử tri mong chờ Ngày hội lớn để thực hiện quyền làm chủ của mình, lựa chọn những đại biểu xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

Bằng ngôn ngữ giàu cảm xúc, sinh động trở thành nhịp cầu điệp chính luận đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2026 - 2031 hơn với người dân. Ở đó, lời ca, điệp sắc màu sân khấu dệt nên bản hòa âm Ngày hội non sông.

Từ sân khấu

QUY định pháp lý và nghĩa vụ công dân, không dễ để bà con nhớ trọn vẹn. Thấu hiểu người làm công tác văn hóa ở Tuyên Quang đã khéo trang luật thành nhịp hơi thở bản làng, để trở nên gần gũi, giúp người dân hiểu, xem một lần là nhớ.

Một sớm tháng Ba, giảng mặc nhưng không sức nóng tại Quảng Vạc. Trên sân khấu mênh mông, hội viên phụ nữ thanh niên ngày thường nhện điệu công sở nay bộ trang phục rực rỡ, những tuyên truyền viên Khi âm hưởng của “Việt Nam trong tôi” vang lên, đó không chỉ là biểu diễn, mà trở thành tòa tinh thần ngày hội niềm tự hào và trách nhiệm trước lá phiếu của không khí rộn ràng ấy. thôn Pả Vi Hạ hào hứng thường nghe tuyên truyền cử trên loa phát thanh, được quyền, nghĩa vụ mất xem những tiết mục thể, cảm xúc hoàn toàn xốn xang, nhắc nhở nhớ đi bỏ phiếu”.

Màn đêm buông lúc khoảng sân nhỏ cũ

MỖI TUẦN M



Cuốn sách mang đến đặc biệt khi nhìn lại lịch làng kính của các cuộc

nghệ thuật
khẩu hóa đã
đưa thông
về bầu cử
đi khóa XVI
ND các cấp,
2031 đến gần
n xứ Tuyên.
múa cùng
hòa quyền,
m rộn rã về
g.

bản làng

về bầu cử, quyền
dân vốn dĩ khó
con vùng cao ghi
u điều đó, những
hóa, nghệ thuật
o léo biến những
điều mang đậm
ồng điệp bầu cử
à con nghe một
n là nhớ.
a, dù mưa xuân
ong thể làm với
trường xã Mèo
c mạc, gần 150
ữ và đoàn viên,
ng vốn quen với
khó khăn lên mình
hóa thân thành
viên nghệ thuật.
đây đến với con
mình hay liên khúc
là máu đỏ da
chỉ là nhạc nền
nhịp cầu lan
bầu cử, khơi dậy
hiệm của mỗi cử
mình. Hòa theo
ông Ly Mí Ná,
g chia sẻ: “Bình
văn quy định bầu
mình cũng nắm
n, nhưng khi tận
hực tươi vui, khí
n khác. Ai cũng
au chờ đến ngày
xuống, cũng là
a Trưởng PTDT

Nghệ thuật lan tỏa Ngày hội non sông

■ THU PHƯƠNG



Đồng diễn dân vũ tại xã Mèo Vạc lan tỏa tinh thần Ngày hội non sông.

bán trú Tiểu học và THCS Thuận Hòa (xã Thuận Hòa) được thắp sáng bởi ánh đèn và những giai điệu tự hào. Ở đó, khoảng cách giữa sân khấu chuyên nghiệp và phong trào được xóa nhòa khi các nghệ sĩ Đoàn Nghệ thuật Dân tộc tỉnh cùng đội văn nghệ quần chúng cất cao khúc hát thiêng liêng ca ngợi Đảng, Bác Hồ kính yêu. Giữa thanh âm chan chứa ân tình cùng tràng pháo tay không ngừng, bản làng chìm trong màn sương lạnh như được sưởi ấm bởi những giai điệu tự hào. Từ sân khấu ấy, niềm háo hức về ngày hội bầu cử âm thầm lan tỏa, theo bước chân người dân

về từng nếp nhà, từng con đường nhỏ. Không dừng lại ở một vài điểm sáng, sức lan tỏa tinh thần ngày hội bầu cử còn in đậm dấu ấn tại nhiều miền quê trên địa bàn tỉnh. Bằng sự tinh tế trong dàn dựng, những khái niệm pháp lý tưởng chừng khô khan như nguyên tắc bầu cử, độ tuổi hay thời gian bỏ phiếu đã được chuyển hóa thành ngôn ngữ nghệ thuật sinh động. Qua đó, không chỉ gắn kết cộng đồng, mà còn thắp lên niềm háo hức mong chờ khoảnh khắc thiêng liêng được tự tay cầm lá phiếu thực hiện quyền công dân trong Ngày hội non sông.

Nhịp cầu nối ý Đảng - lòng Dân

Cùng với sức hấp dẫn của phong trào cơ sở, còn có chương trình nghệ thuật điểm nhấn mang tên “Tháng 3 - Ngày hội non sông”, diễn ra tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành, phường Minh Xuân trước “giờ G” bầu cử.

Dưới sự tổ chức thực hiện công phu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chương trình nghệ thuật tựa như một thiên sử thi bằng âm nhạc với cấu trúc ba chương liên mạch: Ngôi sáng niềm tin,

Ngày hội non sông và Việt Nam - Kỳ nguyên vươn mình. Không khô khan với những khẩu hiệu, đêm diễn dùng ngôn ngữ nghệ thuật để khắc họa tình cảm, sự kỳ vọng của cử tri. Trong tác phẩm “Triệu lá phiếu - Một niềm tin”, từng ca từ kết hợp với hình ảnh Nhân dân hân hoan đi bầu cử được tái hiện sinh động đã chạm đến tận cùng cảm xúc, biến ý nghĩa bầu cử thành mạch ngầm hòa quyện vào hình hài non sông gấm vóc.

Đám nhận trọng trách hát ca khúc mở màn và thể hiện tiết mục đơn ca trong chương trình nghệ thuật, ca sĩ Hoàng Dung chia sẻ: “Khi cất lên giai điệu của “Non sông ngàn năm gấm vóc”, tôi thấy mình như đang đại diện cho những người con xứ Tuyên truyền đi khát vọng vươn mình của quê hương. Còn với “Người Mèo ơn Đảng”, tôi dồn hết tâm huyết để truyền tải trọn vẹn niềm tin son sắt của đồng bào gửi gắm vào Đảng, vào Bác Hồ. Áp lực lớn nhất của người nghệ sĩ chính là làm sao để thông điệp chính trị không còn khô cứng mà thực sự chạm đến trái tim khán giả, để mỗi nốt nhạc vang lên đều trở thành một nhịp cầu bền chặt nối liền ý Đảng với lòng Dân”.

Nghệ thuật hóa nội dung chính trị là một hành trình sáng tạo đầy thách thức, đòi hỏi người nghệ sĩ phải cân bằng giữa tính chính xác và sự bay bổng. Chia sẻ về quá trình giải mã bài toán này, Nghệ sĩ Ưu tú Ngô Sỹ Tùng - Phó Trưởng Đoàn Nghệ thuật Dân tộc tỉnh cho biết: “Chúng tôi không tiếp cận bầu cử như một nhiệm vụ hành chính đơn thuần, mà nhìn nhận đó là ngày hội của niềm tin để “mềm hóa” thông điệp chính trị. Từ sự hòa quyện của hiệu ứng ánh sáng, ngôn ngữ sân khấu giàu chất thơ và những giai điệu dung dị nhất, nghệ thuật đã trở thành nhịp cầu đưa chính sách đến gần Dân hơn, khơi dậy niềm tự hào và ý thức trách nhiệm của mỗi cử tri đối với lá phiếu của mình”.

Với sức mạnh của sự thấu cảm, nghệ thuật đã vượt qua mọi rào cản, gieo vào lòng người hạt mầm của lòng yêu nước. Và rồi khi ngày 15/3 đến, mỗi bước chân cử tri hướng khu vực bỏ phiếu sẽ mang theo nhịp đập rộn rã của những giai điệu tự hào. Bởi sau cùng, những thanh âm của ngày hội non sông không chỉ vang lên trên sân khấu, mà thực sự trở thành tiếng lòng, niềm tin và khát vọng của mỗi người dân xứ Tuyên trước vận mệnh của quê hương, đất nước ■

ỘT CUỐN SÁCH

Góc nhìn rộng về tương lai của thế giới

■ NGỌC BÍCH

Cuốn sách *Lịch sử tranh đoạt tài nguyên thế giới* của Hikaru Hiranuma mang đến một cách tiếp cận đặc biệt khi nhìn lại lịch sử thế giới dưới lăng kính của các cuộc cạnh tranh tài nguyên - từ gia vị, than đá, dầu mỏ cho đến những nguồn lực mới của thời đại công nghệ.

Tác phẩm không đơn thuần là một cuốn sách lịch sử. Thông qua hàng loạt ví dụ và phân tích địa chính trị, tác giả cho thấy mỗi giai đoạn phát triển của thế giới đều gắn với một loại tài nguyên chiến lược. Trong thời kỳ khám phá địa lý, gia vị và các sản vật quý đã thúc đẩy các cường quốc châu Âu mở những tuyến đường biển mới và xây dựng hệ thống thuộc địa. Khi cách mạng công nghiệp bùng nổ, than đá và sắt trở thành nền tảng cho sự trỗi dậy của các quốc gia công nghiệp. Bước sang thế kỷ XX, dầu mỏ nổi lên như nguồn năng lượng quan trọng nhất, chi phối cả nền kinh tế và sức mạnh quân sự của các quốc gia.

Một trong những nội dung nổi bật của cuốn sách

là phân tích vì sao dầu mỏ ở khu vực Trung Đông luôn thu hút sự quan tâm đặc biệt của các cường quốc. Theo tác giả, trước hết là vì khu vực này sở hữu trữ lượng dầu mỏ khổng lồ, chiếm tỷ lệ lớn trong tổng trữ lượng của thế giới. Không chỉ dồi dào, dầu mỏ tại đây còn có chi phí khai thác thấp, khiến Trung Đông trở thành nguồn cung năng lượng chủ yếu cho nền kinh tế toàn cầu.

Quan trọng hơn, dầu mỏ không chỉ là nguồn năng lượng cho sản xuất và giao thông, mà còn là nhiên liệu quyết định đối với sức mạnh quân sự hiện đại. Tàu chiến, máy bay, xe tăng và hệ thống hậu cần quân sự đều phụ thuộc vào dầu mỏ. Chính vì vậy, trong suốt thế kỷ XX, việc bảo đảm tiếp cận nguồn dầu ổn định trở thành mục tiêu chiến lược của nhiều quốc gia. Kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đối với nguồn dầu Trung Đông đồng nghĩa với việc nắm trong tay một lợi thế lớn trong cán cân quyền lực toàn cầu.

Bên cạnh trữ lượng dầu mỏ, vị trí địa chiến lược

của khu vực này cũng đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Nhiều tuyến vận tải năng lượng quan trọng của thế giới đi qua các vùng biển trong khu vực, trong đó có Eo biển Hormuz - cửa ngõ vận chuyển phần lớn lượng dầu xuất khẩu từ vùng Vịnh ra thị trường quốc tế. Chỉ cần xảy ra bất ổn tại khu vực này, thị trường năng lượng toàn cầu có thể bị tác động mạnh. Vì thế, Trung Đông từ lâu đã trở thành điểm giao thoa lợi ích và cạnh tranh ảnh hưởng giữa nhiều cường quốc.

Tuy nhiên, cuốn sách của Hikaru Hiranuma không chỉ dừng lại ở việc kể lại những cuộc cạnh tranh trong quá khứ. Tác giả còn đưa ra một góc nhìn rộng hơn về tương lai của thế giới trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng và phát triển công nghệ. Theo đó, khi thế giới bước vào kỷ nguyên kinh tế số và kinh tế xanh, những tài nguyên mới như đất hiếm, năng lượng tái tạo và dữ liệu đang dần trở thành yếu tố quyết định sức mạnh của các quốc gia.

Với cách viết súc tích, giàu thông tin và kết hợp giữa lịch sử, kinh tế và địa chính trị, cuốn sách của Hikaru Hiranuma giúp người đọc hiểu rõ hơn những động lực sâu xa đằng sau nhiều biến động của thế giới hiện đại; đặc biệt trong bối cảnh xung đột Trung Đông đang leo thang và ảnh hưởng tới nền kinh tế toàn cầu hiện nay.

Cuốn sách cũng gợi mở một bài học quan trọng: trong thời đại toàn cầu hóa, vấn đề tài nguyên - dù là dầu mỏ, khoáng sản hay dữ liệu - vẫn sẽ tiếp tục là nhân tố định hình tương lai của trật tự thế giới ■



một cách tiếp cận
ch sử thế giới dưới
nh tranh tài nguyên.

Nơi mùa hoa ở lại

Truyện ngắn: NHẬT THÀNH

CON đường đất dẫn vào bản Lùng Vài vẫn quanh co như một dải lụa nâu vắt ngang sườn núi, uốn lượn giữa những triền rừng đang hồi sinh sau đợt mưa xuân dài ngày. Đất còn mềm, ẩm, bánh xe máy của Minh chao nhẹ mỗi khi sượt xuống ổ gà đầy nước. Có đoạn, xe trượt bánh, anh đành tắt máy, dắt bộ. Đôi giày bàm bùn nặng trĩu, lún sâu vào lớp đất lạnh ngấm nước mưa. Gió từ triền núi thổi về mang theo hơi sương ẩm, mát đến tê tay, vừa khiến người ta mệt, lại vừa đủ lạnh để giữ cho đầu óc tỉnh táo.

Mười năm rồi Minh mới trở lại nơi này. Ngày rời Lùng Vài, anh chỉ là cậu học trò lớp mười hai, balô sờn quai, áo mỏng, trong lòng nung nấu ước mơ đi thật xa để đổi đời. Khi ấy, núi rừng trong mắt anh chỉ là cái nghèo bám riết, là những con đường đất đỏ mùa mưa lầy lội, mùa khô bụi mù, là cảm giác quanh quẩn không lối thoát. Còn hôm nay, Minh trở về với tư cách một phóng viên, mang theo máy ảnh, sổ tay và một đề tài tưởng chừng rất nhẹ: “Mùa hoa nở trên núi”. Thế nhưng, càng đi sâu vào con đường quen mà lạ ấy, lòng anh càng nặng dần bởi những câu hỏi không dễ trả lời.

Qua khúc cua cuối cùng, bản Lùng Vài hiện ra lặng lẽ trong làn sương mỏng. Những mái nhà sàn lợp ngói âm dương nép mình bên sườn núi, im lìm mà ấm áp. Khói bếp bay lên thành những dải mờ bàng lãng, quyen vào mây núi. Trước hiên nhà, hoa lê nở trắng muốt, hoa mận phơn phớt hồng, xen lẫn sắc vàng của vài luống cải muống. Hương hoa quyen mùi khói bếp, mộc mạc, thân quen đến lạ, khiến Minh bất giác chậm bước, như sợ tiếng động của mình làm vỡ đi sự yên bình đang lan khắp bản.

Người đầu tiên anh gặp là ông Lâm, Trưởng bản. Ông vẫn đáng người gây, lưng hơi còng, chỉ có mái tóc bạc đi trông thấy. Ông đứng tựa cổng, nheo mắt nhìn Minh hồi lâu, rồi bật cười hiền hậu:

- Minh đây à? Đi xa rồi cũng biết đường về, lại về đúng lúc hoa đang nở.

Ông Lâm dẫn Minh về nhà, vừa đi vừa kể chuyện bản mấy năm nay có diện sáng suốt đêm, có thêm đoạn đường bê tông nối ra huyện, trẻ con được xuống học bán trú, không còn bỏ học giữa chừng như trước. Những đổi thay nhỏ bé, nhưng đủ để người ta bám trụ lại với núi.

Chiều trên núi buông rất nhanh. Ánh nắng cuối ngày tràn xuống triền đồi, khiến hoa lê, hoa mận như bừng sáng thêm một lần nữa, trắng đến nao lòng. Minh đứng lặng hồi lâu, chiêm ngắm ánh treo trước ngực mà quên cả bấm máy. Lần đầu tiên sau nhiều năm bốn ba giữa phố thị ồn ào, anh thấy lòng mình nhẹ đi, như vừa đặt xuống một gánh nặng vô hình.

Đêm ấy, Minh ngủ trong căn phòng nhỏ vách gỗ đã sẫm màu thời gian. Gió lùa



Minh họa: BÍCH NGỌC

qua khe cửa, mang theo tiếng côn trùng rả rích ngoài rừng. Anh nằm yên, nghe núi thờ, nghe ký ức cũ lặng lẽ trở về. Ngoài kia, mùa hoa vẫn âm thầm nở trên núi, bền bỉ như chính những con người đang ngày gìn giữ mảnh đất này.

Sáng hôm sau, Minh theo ông Lâm lên đồi hoa phía sau bản. Con đường mòn nhỏ len lỏi giữa rừng sa mộc cao vút, thân cây thẳng tắp, rêu phong bám đầy gốc. Nắng sớm lọt qua từng kẽ lá, rồi xuống mặt đất những đốm sáng chập chờn. Gió núi thổi nhẹ, mang theo mùi hoa thanh khiết, khiến bước chân người đi bỗng chậm lại, như sợ làm xao động sự yên bình vốn có.

Lên đến lưng chừng núi, không gian trước mắt mở ra đột ngột. Cả một thung lũng hoa lê, hoa mận trải dài, trắng xen hồng, bông bành như mây vờn sát mặt đất. Hoa nở kín các sườn đồi, lớp này nối lớp kia, mềm mại và lộng lẫy. Minh đứng lặng hồi lâu.

Ông Lâm chống gậy đứng bên, giọng trầm và chậm:

- Hoa này là của chúng bản. Không ai được chặt, cũng chẳng ai được bán. Núi còn hoa thì người còn đường sống.

Minh ghi chép từng lời. Qua ống kính máy ảnh, anh bắt gặp lũ trẻ trong bản đang đuổi nhau giữa đồi hoa. Quần áo lấm lem đất đỏ, gương mặt nheo nhuốc mồ hôi nhưng tiếng cười vang lên trong trẻo, lan xa giữa không gian mênh mang. Những cánh hoa rung rinh theo bước chân trẻ nhỏ, như cũng hòa vào niềm vui hồn nhiên ấy.

Ở cuối đồi, Minh gặp Mỹ, cô giáo trẻ đã gắn bó với bản được hai năm. Dáng người nhỏ nhắn, nước da sạm nắng, Mỹ nói chuyện chậm rãi, ánh mắt luôn ánh lên vẻ hiền hậu.

- Em lên đây dạy chữ cho tụi nhỏ nhưng càng ở lâu, em lại thấy chính mình được học nhiều hơn. Tụi nhỏ dạy em cách lắng

nghe núi rừng, dạy em biết quý những mùa hoa tưởng như rất bình thường.

Mỹ kể, trước kia không ít người từng nghĩ đến chuyện chặt hoa, phá rừng để trồng cây công nghiệp. Nhưng rồi qua những buổi họp bản kéo dài, qua những đêm trăn trở, họ chọn giữ lại đồi hoa. Từ đó, khách dưới xuôi bắt đầu tìm lên, ngắm hoa, mua mật ong, thổ cẩm, ở lại trong những ngôi nhà sàn ấm khói bếp. Cuộc sống không giàu nhanh, nhưng đủ ăn, đủ mặc và yên ổn hơn trước.

Buổi trưa, Minh ăn cơm cùng gia đình ông Lâm. Mâm cơm giản dị với rau rừng, cá suối, bát canh măng chua nghi ngút khói. Ông Lâm rót chén rượu ngô, nói chậm rãi:

- Giữ được hoa là giữ được cái gốc. Gốc còn thì bản còn.

Câu nói khiến Minh lặng đi. Anh chợt nhận ra, chính những con người bình dị này từ ông Trưởng bản tóc bạc, cô giáo trẻ đến lũ trẻ hồn nhiên đã và đang âm thầm giữ cho mùa hoa trên núi được nở mãi, qua từng năm, từng đời người.

Những ngày sau đó, bản Lùng Vài dường như yên ả như trước. Tin đồn về một doanh nghiệp dưới xuôi lên khảo sát đất lan ra rất nhanh, theo những câu chuyện bên bếp lửa, theo cả những cái thờ dài trong mâm cơm chiều. Người ta nói họ muốn thuê lại sườn núi phía Đông, nơi mỗi độ xuân về hoa lê, hoa mận nở trắng trời. Họ hứa mở đường lớn, trả tiền thuê cao, cuộc sống sẽ bớt nhọc nhằn hơn.

Minh nhận ra sự chộn rộn trong ánh mắt người bản. Có người ngồi rất lâu nhìn về phía sườn núi, có người thì bắt đầu tính toán, đắn đo. Hoa vẫn nở như mọi năm nhưng lòng người đã không còn hoàn toàn bình yên.

Buổi họp bản được tổ chức dưới gốc đa già giữa trung tâm Lùng Vài. Cây đa rễ nổi chằng chịt, thân xù xì như chứng nhân

của bao biến động. Dân bản đến đông đủ. Tiếng nói vang lên rì rầm, có hy vọng đổi đời, có lo lắng cho ngày mai, có cả những suy nghĩ rất thật về miếng cơm manh áo.

Một người đàn ông đứng dậy, giọng thẳng thắn:

- Có tiền thì con cái mới đỡ khổ. Hoa thì đẹp đấy, nhưng hoa không ăn được.

Không gian lặng đi. Minh thấy vài ánh mắt cúi xuống, vài người khác nhìn về phía triền núi đang phủ trắng hoa.

Ông Lâm chậm rãi đứng lên. Chiếc gậy gỗ run nhẹ trong tay, nhưng giọng ông vẫn chắc:

- Tiền rồi cũng tiêu hết. Nhưng núi mà mất, hoa mà mất thì sau này con cháu mình còn lại gì?

Sau ông Lâm, Mỹ đứng dậy. Cô giáo trẻ có chút lúng túng, nhưng ánh mắt kiên định:

- Em không sinh ra ở đây, nhưng em thấy chính những mùa hoa này giữ người ở lại với bản. Nếu chỉ nhìn cái lợi trước mắt, rồi một ngày Lùng Vài cũng sẽ trống trơn.

Cuộc họp kéo dài đến xế chiều. Gió núi thổi mạnh, cánh hoa rơi lả tả quanh gốc đa. Cuối cùng, phần đông người trong bản gật đầu chọn giữ hoa, giữ núi. Quyết định ấy không dễ, nhưng khi tan họp, ánh mắt mọi người bỗng nhẹ hơn như vừa buông xuống một gánh nặng.

Tối hôm đó, Minh ngồi trước hiên nhà ông Lâm, viết bài dưới ánh đèn vàng yếu ớt. Gió hun hút thổi qua sân, hoa rơi đầy lối. Anh chợt hiểu, mùa hoa này không chỉ cần nắng gió, mà còn cần sự lựa chọn và kiên nhẫn của con người để có thể ở lại lâu dài.

Ngày Minh rời bản Lùng Vài, sương sớm phủ trắng con dốc nhỏ dẫn xuống chân núi. Hơi lạnh lan qua từng nếp áo, nhưng trong lòng anh lại ấm áp. Hoa trên sườn đồi vẫn nở, không rực rỡ phô bày mà lặng lẽ, bền bỉ như chính nhịp sống nơi này. Những cánh hoa mỏng manh rung lên trong gió sớm, rơi nhẹ xuống lối đi còn in dấu bánh xe hôm qua.

Lũ trẻ trong bản chạy theo tiễn Minh ra đến đầu dốc. Đứa nào cũng cầm trên tay vài cành hoa nhỏ, hái vội từ sườn đồi. Chúng riu rít nổi cười, tiếng trong veo vang giữa màn sương mỏng.

- Khi nào hoa lại nở, anh lại lên nhé!

Minh gật đầu. Anh không hứa bằng lời, chỉ đưa tay xoa đầu đứa bé, lòng chợt dâng lên cảm giác gần gũi khó gọi tên. Anh biết, mình sẽ còn quay lại, không chỉ vì bài viết mà vì nơi này đã kịp ở lại trong anh.

Bài viết của Minh đăng trên trang Cuối tuần vào một ngày nắng nhẹ. Không ồn ào, không kêu gọi lớn lao, chỉ kể lại câu chuyện về mùa hoa và những con người chọn ở lại với núi. Vậy mà bài báo được nhiều người chuyển tay nhau đọc. Có những đoàn khách tìm lên Lùng Vài đúng mùa hoa học, có nhóm sinh viên đăng ký lên bản dạy học, trồng cây. Doanh nghiệp từng ngỡ ý thuê đất cũng lặng lẽ rút lui.

Một năm sau, Minh trở lại. Con đường lên bản đã được sửa sang đôi chút, nhưng vẫn giữ nguyên lối cũ men theo sườn núi. Hoa lại nở đúng hẹn, dày hơn, trắng hơn, phủ kín cả thung lũng. Mỹ vẫn ở đó, mái tóc sẫm nắng, nụ cười hiền như ngày nào. Ông Lâm tóc bạc thêm, lưng còng hơn, nhưng ánh mắt vẫn sáng khi nhắc đến mùa hoa mới.

Minh đứng giữa đồi hoa, gió núi thổi mát rượi. Anh chợt hiểu, mùa hoa không chỉ là một mùa trong năm. Đó là mùa của sự lựa chọn, của lòng kiên nhẫn và niềm tin vào những điều bền vững.



Mùa hoa gạo trên sông Nho Quế, xã Mèo Vạc.

ĐƯỜNG XUÂN HÙNG

Vết son hoa gạo

Tháng Ba đỏ ửng triền sông,
Hoa gạo thấp lửa giữa mênh mông trời.

Bàn chân chạm cánh hoa rơi,
Nôn nao ký ức một thời tuổi thơ.

Góc sân có cây gạo già,
Mẹ ngồi vá áo, tóc lòa xòa bay.

Chiều quê khói bếp vơi đầy,
Tiếng chim tu hú gọi bầy say sưa.

Mẹ đi... chiều đổ cơn mưa,
Rừng rưng ký ức như vữa hôm qua.
Hoa rơi lặng trước hiên nhà,
Khơi lên nỗi nhớ nhòa yêu thương.

Bao nhiêu ký ức còn vương,
Hằn lên năm tháng, con đường thời gian.

Vết son khế nhuộm chiều tàn,
Lặng rơi đời mẹ, dịu dàng nhớ thương.
Phải chăng giữa cõi vô thường,
Tiếng chim gọi nắng cuối vườn xuân xao?
Thoảng trong cánh võng thuở nào,
Có lời ru mẹ ngọt ngào đưa nôi...

NGÔ BÁ HÒA

Mùa đá trở hoa

Bung biêng muôn cánh hồng
Bạt ngàn mắt với trông
Hoa thơm say tỉnh núi
Giữa đỉnh trời mênh mông

Chênh vênh Mã Pì Lèng
Mùa này đá trở hoa
Mây trôi theo triền gió
Đem hương thâm lan xa...

Hoa bay phía cuối trời
Lạc miền đá chơi vơi
Chợt gặp bông hoa thắm
Mơ màng trong nắng rơi

Em bông hoa bản làng
Đẹp như nắng mênh mang
Anh chìm trong niềm nhớ
Mùa hoa đá... ngổ ngàng.

NGUYỄN QUỐC TRÍ

Mùa thu hoạch

Trời thu hoạch mây
Mây trầu hạt tin yêu hy vọng
Phơi gió phơi sương
Đợi những ngày xuân.

Cây thu hoạch gió
Và cả mùa lá rụng
Lấm tấm sao trời
Cùng mầm lộc cây ước.

Biển suốt đời bận rộn
Thu hoạch ngàn cơn sóng vào bờ
Những ánh mắt trông chờ
Cả mặt trời ướt sũng cô đơn.

Người thu hoạch nhau
Những nỗi đau nhiều hơn hạnh phúc
Nhấn nại vo tròn ước vọng
Để viên ngọc đời mãi mãi long lanh.



Minh họa: NGỌC AN

TRẦN VĂN LAN

Hồn làng

Dạo quanh một góc chợ làng
Bao nhiêu lành dữ cũ cang qua mau
Giếng làng uống bóng hàng cau
Mạch nguồn gột rửa buồn đau kiếp người
Đình làng thất mở buồn vui
Mái cong đỡ cả mấy đời nắng mưa
Ao làng sen ngát hương đưa
Trẻ già mấy lớp nhật thừa bóng mình
Mở chùa điểm nhịp câu kinh
Tiếng chuông neo ánh bình minh
tháng ngày
Mùa vui rộn những luống cày
Câu kiều ru cháu ử say giấc nồng
Thắm sâu hun hút cánh đồng
Nhà chung không tuổi sắc không bao đời
Giật mình tóc điểm màu mây
Về làng gặp lại thơ ngây chính mình.

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng?

Hồi sông Hồng tiếng hát bốn nghìn năm
Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng?
- Chưa đâu! Và ngay cả trong những ngày đẹp nhất
Khi Nguyễn Trãi làm thơ và đánh giặc
Nguyễn Du viết Kiều, đất nước hóa thành văn
Khi Nguyễn Huệ cưỡi voi vào cửa Bắc
Hưng Đạo diệt quân Nguyên trên sông Bạch Đằng...

Những ngày tôi sống đây là ngày đẹp hơn tất cả
Dù mai sau đời muôn vạn lần hơn!
Trái cây rơi vào áo người ngắm quả
Đường nhân loại đi qua bóng lá xanh rờn
Mặt trời đến mỗi ngày như khách lạ
Gặp mỗi mặt người đều muốn ghé môi hôn...

CHẾ LAN VIÊN

TRONG gia tài thi ca đồ sộ của Chế Lan Viên, những vần thơ trong tập “Hoa ngày thường - Chim báo bão” luôn mang một tầm vóc tư tưởng lớn lao. Đặc biệt, câu hỏi tu từ vang lên ngay từ nhan đề: “Tổ quốc bao giờ đẹp thế này chăng?” không chỉ là một lời cảm thán, mà là một sự xác quyết về vị thế của dân tộc. Đọc lại những vần thơ này khi cả nước đang rộn ràng chuẩn bị cho ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, ta bỗng thấy mạch ngầm lịch sử đang tuôn chảy mạnh mẽ trong nhịp đập của thời đại số.

Chế Lan Viên mở đầu bằng cách gọi tên “tiếng hát bốn nghìn năm” của sông Hồng - biểu tượng cho sự trường tồn của văn hóa Việt. Tác giả đã thực hiện một cuộc điểm danh lịch sử đầy kiêu hãnh: đó là Nguyễn Trãi với lý tưởng nhân nghĩa “vừa làm thơ vừa đánh giặc”, là Nguyễn Du đưa tâm hồn dân tộc “hóa thành văn”, là hào khí Đông A của Trần Hưng Đạo trên sông Bạch Đằng, hay bước chân thần tốc của Quang Trung - Nguyễn Huệ khi “cưỡi voi vào cửa Bắc”.

Tuy nhiên, nhà thơ lại đưa ra một câu trả lời gây ngỡ ngàng: “Chưa đâu!”. Sự phủ định ấy không phải là phủ nhận công lao cha ông, mà là cách để tôn vinh một giá trị mới: Quá khứ dù rực rỡ đến mấy vẫn là những trang sử giữ nước trong gian khổ, còn hiện tại mới là lúc đất nước thực sự “nở hoa” trong sự tự chủ và kiến thiết.

Sức hấp dẫn của bài thơ nằm ở sự chuyển đổi từ bút pháp sử thi sang cảm hứng đời thường đầy nhân văn.

“Những ngày tôi sống đây là ngày đẹp hơn tất cả... Trái cây rơi vào áo người ngắm quả”.

Về đẹp “đẹp hơn tất cả” mà Chế Lan Viên nhắc tới chính là sự giao thoa giữa cá nhân và vận mệnh dân tộc. Trong bối cảnh hôm nay, về đẹp ấy hiện hữu rõ nét nhất qua hình ảnh những hòm phiếu đỏ thắm. Nếu như trong quá khứ, chúng ta khẳng định chủ quyền bằng gươm giáo và máu xương, thì ngày nay, mỗi công dân khẳng định quyền làm chủ đất nước bằng lá phiếu tự do. Ngày bầu cử 15/3/2026 chính là thời điểm mà mỗi mặt người đều rạng rỡ niềm tin, nơi “mặt trời” của dân chủ ghé thăm từng nếp nhà, từng bản làng từ miền xuôi đến miền ngược.

Chế Lan Viên không dừng lại ở hiện tại, ông nhìn xa hơn về phía trước: “Dù mai sau đời muôn vạn lần hơn!”. Đây chính là tinh thần của một dân tộc không bao giờ tự mãn.

Bài thơ của Chế Lan Viên nhắc nhở chúng ta rằng: Tổ quốc đẹp nhất khi dân tộc tự do, và mỗi người dân đều ý thức được trách nhiệm với vận mệnh chung. Ngày 15/3/2026, khi cầm lá phiếu trên tay, hãy nhớ về “tiếng hát bốn nghìn năm” để thấy rằng, chính chúng ta đang viết tiếp những trang sử đẹp nhất cho Tổ quốc hôm nay và mai sau.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI



Các tác giả, dịch giả, đại diện nhà xuất bản, đơn vị liên kết có sách được trao giải A năm 2025.

Cuốn sách *Lịch sử Việt Nam* bằng hình với gần 2.000 minh họa tranh ảnh và bản đồ do Đông A biên soạn trong 17 năm được trao giải A.

Những NGỌN ĐÈN BỀN BỈ

Trong đời sống văn hóa của mỗi dân tộc, sách luôn giữ vai trò đặc biệt. Không chỉ là nơi lưu giữ tri thức, sách còn là chiếc cầu nối giữa quá khứ và hiện tại, giữa kinh nghiệm của các thế hệ với khát vọng phát triển của tương lai. Việc tôn vinh những cuốn sách có giá trị thông qua Giải thưởng Sách Quốc gia Việt Nam không chỉ là sự ghi nhận đối với tác giả và người làm xuất bản, mà còn là cách khẳng định vị thế của tri thức và văn hóa đọc trong đời sống xã hội.

Mùa giải thành công

MÙA giải năm 2025 là mùa giải thứ tám của Giải thưởng Sách Quốc gia Việt Nam, tiếp tục ghi dấu ấn với nhiều tác phẩm có giá trị học thuật và nhân văn sâu sắc. Ở hạng mục cao nhất, hai công trình tiêu biểu đã được trao giải A, thể hiện sự phong phú của đời sống tri thức. Trong đó, cuốn *"Lịch sử Việt Nam bằng hình"* mang đến cách tiếp cận trực quan, sinh động về tiến trình dựng nước và giữ nước của dân tộc. Bằng hệ thống hình ảnh phong phú kết hợp với phần thuyết minh cô đọng, cuốn sách giúp người đọc, đặc biệt là thế hệ trẻ tiếp cận lịch sử một cách gần gũi và hấp dẫn hơn.

Cùng với đó, bộ sách đồ sộ *"Lịch sử văn minh thế giới"* của hai học giả Will Durant và Ariel Durant cũng được vinh danh. Bộ sách gồm nhiều tập, tái hiện quá

trình hình thành và phát triển của các nền văn minh lớn trên thế giới. Với chiều sâu nghiên cứu và cách trình bày hấp dẫn, tác phẩm góp phần mở rộng tầm nhìn của độc giả về lịch sử và văn hóa nhân loại, đồng thời cho thấy nỗ lực của các dịch giả và nhà xuất bản Việt Nam trong việc đưa những công trình tri thức lớn của thế giới đến với bạn đọc trong nước.

Bên cạnh các tác phẩm đoạt giải cao, mùa giải năm 2025 còn ghi nhận nhiều cuốn sách có sức lan tỏa trong đời sống xã hội như *"Mùa đỗ"* của nhà văn Chu Lai, *"Thư cho em - Chuyện tình tương Hoàng Đan và vợ qua lời kể con trai"* của Hoàng Nam Tiến hay các công trình nghiên cứu, sách phổ biến tri thức và sách thiếu nhi được đầu tư công phu. Sự đa dạng của các tác phẩm được vinh danh cho thấy đời sống xuất bản Việt Nam ngày càng

■ DUY ANH

phong phú, đáp ứng nhu cầu đọc của nhiều tầng lớp độc giả.

Sự kiện văn hóa giàu ý nghĩa

Giải thưởng Sách quốc gia được tổ chức thường niên nhằm tôn vinh những tác phẩm có giá trị cao về nội dung tư tưởng, giá trị khoa học và tính thẩm mỹ. Trải qua nhiều năm, giải thưởng đã trở thành một sự kiện văn hóa giàu ý nghĩa, góp phần khuyến khích sáng tạo, nâng cao chất

lượng xuất bản và lan tỏa thói quen đọc sách trong cộng đồng.

Từ những cuốn sách được trao giải, có thể thấy rõ rằng sách không chỉ là sản phẩm văn hóa mà còn là nền tảng của một xã hội học tập. Trong thời đại bùng nổ thông tin, con người có thể tiếp cận tri thức từ nhiều nguồn khác nhau, nhưng sách vẫn giữ giá trị đặc biệt bởi tính hệ thống, độ tin cậy và chiều sâu của tri thức. Mỗi cuốn sách hay không chỉ cung cấp thông tin mà còn khơi gợi suy nghĩ, nuôi dưỡng trí tuệ và bồi đắp nhân cách.

Vì vậy, mỗi mùa của Giải thưởng Sách Quốc gia Việt Nam

không chỉ là dịp vinh danh những cuốn sách xuất sắc, mà còn là lời nhắc nhở về tầm quan trọng của việc đọc sách trong đời sống hiện đại. Khi văn hóa đọc được nuôi dưỡng trong mỗi gia đình, mỗi nhà trường và mỗi cộng đồng, tri thức sẽ tiếp tục được lan tỏa, trở thành động lực cho sự phát triển bền vững của xã hội.

Suy cho cùng, một dân tộc muốn phát triển lâu dài phải là một dân tộc coi trọng tri thức. Và trong hành trình ấy, sách cùng với những giải thưởng tôn vinh giá trị của sách chính là những ngọn đèn bền bỉ thấp sáng con đường của văn hóa và tri thức ■



XEM GÌ Ở ĐÂU?

Kênh truyền hình TTV tiếp tục mang đến cho người xem loạt phim dài tập chọn lọc, đồng thời Lotte Cinema Tuyên Quang cũng giới thiệu nhiều bộ phim điện ảnh hấp dẫn, đáp ứng nhu cầu giải trí cuối tuần của khán giả trong hai ngày 14 và 15/3.

TTV Tuyên Quang

- 8h: Gia đình số bất - Tập 46, 47.
- 10h30: Má ơi tình mộng - Tập 17, 18.
- 12h00: Nướng tựa vào anh - Tập 28, 29.
- 18h00: Tề sư vô diễm - Tập 19, 20.
- 21h15: Một nửa hoàn hảo - Tập 44, 45.
- 22h20: Chuyện sui gia - Tập 18, 19.



Poster phim *Má ơi tình mộng*.

Lotte Tuyên Quang

- Quy nhập tràng 2 (18 tuổi trở lên): 9h00, 10h00, 11h30, 12h30, 14h00, 16h30, 17h30, 19h00.
- Tài (16 tuổi trở lên): 9h10, 11h20, 13h45, 15h45, 20h30.
- Cú nhảy kỳ diệu (Mọi đối tượng): 9h15, 15h10, 18h10.
- Thỏ ơi (18 tuổi trở lên): 13h30.

CẢNH TRỰC

Diệp tử tế



Cháu Thục Anh trao chiếc điện thoại nhặt được cho các chú công an và nhờ trả lại cho người đánh rơi.

Nhặt được iPhone 16, học sinh Mầm non trả lại người đánh rơi

CHIỀU 28/2, Công an xã Bảo Lâm 1 (Lâm Đồng) cho biết, đơn vị phối hợp với gia đình cháu Bùi Nguyễn Thục Anh (5 tuổi, học sinh Mầm non) trao trả chiếc điện thoại iPhone 16 Pro Max cho người đánh rơi được cháu Thục Anh nhặt được.

Theo cơ quan chức năng, khoảng 21h ngày 17/2, khi cùng mẹ là chị Nguyễn Bảo Thy đi trên đường Hà Giang (phường 1 Bảo Lộc), cháu Thục Anh phát hiện chiếc điện thoại bị rơi giữa đường.

Sau khi nhặt được, hai mẹ con đứng chờ khoảng 30 phút nhưng không thấy ai đến nhận nên đã mang điện thoại đến Công an xã Bảo Lâm 1 giao nộp, nhờ hỗ trợ tìm chủ sở hữu.

Qua xác minh, Công an xã Bảo Lâm 1 xác định chủ nhân chiếc điện thoại là ông Phan Văn Tâm (trú tại phường B' Lao, Lâm Đồng) và hoàn tất thủ tục trao trả. Nhận lại tài sản, ông Tâm gửi lời cảm ơn chân thành tới mẹ con chị Bảo Thy và cháu Thục Anh.

Cháu Thục Anh hiện là học sinh lớp lá Trường Mầm non Sao Mai (xã Bảo Lâm 1). Công an xã Bảo Lâm 1 cho biết, hành động nhặt được của rơi trả lại người mất của cháu Thục Anh là việc làm đẹp, thể hiện tinh thần trung thực, trách nhiệm, có sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng; đồng thời là minh chứng sinh động cho hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và nhà trường.

Vợ chồng ở Cần Thơ đánh đổi cơ ngơi để thấp lửa bếp ăn 0 đồng



Những suất cơm chay miễn phí được phát đến tay người bệnh.

GIỮA nhịp sống hối hả của vùng đất Tây Đô, có một bếp ăn mang tên "Tổ cơm chay miễn phí Hoa Sen" luôn đỏ lửa từ lúc 2 giờ sáng. Đó là bếp ăn từ thiện của vợ chồng ông Mạch Phú Cường (64 tuổi) và bà Nguyễn Thị Kim Lan (59 tuổi), phường Hưng Phú, TP Cần Thơ.

Theo ông Cường, cách đây hơn 10 năm, khi đang có sự nghiệp kinh doanh xe máy và quán cà phê ổn định, vợ chồng ông đã đưa ra một quyết định khiến nhiều người ngỡ ngàng: bán hết cơ ngơi, nghỉ buôn bán để dồn toàn bộ tâm sức vào việc làm từ thiện.

Đều đặn mỗi thứ Hai và thứ Ba hằng tuần, khi phố xá còn chìm trong giấc ngủ thì trong căn nhà của vợ chồng ông Cường bắt đầu

ngày làm việc của hơn 20 tình nguyện viên.

Từ 2 giờ sáng, mọi người đã bắt đầu sơ chế, nấu nướng để kịp 7 giờ là có những suất ăn nóng hổi giao đến các bệnh viện ở trung tâm Cần Thơ. Mỗi đợt như vậy, bếp ăn trao đi khoảng 800 - 900 suất cơm chay. Hành trình thiện nguyện của vợ chồng ông Cường không hề đơn độc. Con trai ông Cường còn dùng xe tải của gia đình để hỗ trợ vận chuyển cơm đến các bệnh viện. Với chi phí duy trì gần 40 triệu đồng mỗi tháng (trong đó gia đình tự lo khoảng 50%), bếp ăn của vợ chồng ông Cường đã trở thành biểu tượng của lòng nhân ái tại địa phương.

ĐỨC HẢI (Tổng hợp)

Hơn 10 năm cứu người giữa cơn sóng dữ

HƠN 10 năm qua, khi nghe tin có tàu thuyền gặp nạn trên biển Cửa Việt, ngư dân Võ Văn Dũng (SN 1975, trú khu phố 6, xã Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị) lại lặng lẽ "trốn vợ" ra khơi để ứng cứu.

Một trong những lần cứu hộ đáng nhớ nhất mà anh Dũng tham gia là vụ tàu hàng Vietship 01 vào tháng 10/2020. Khi đó, con tàu chở 12 thuyền viên mắc cạn cách bờ khoảng 1km trong điều kiện biển động mạnh. Khi anh cùng thành viên đội cứu hộ

điều khiển thuyền nhỏ tiếp cận tàu gặp nạn thì sóng lớn bất ngờ đánh mạnh khiến anh Dũng rơi xuống biển và bị thương ở chân do va vào chân vịt.

"Vừa rơi xuống biển, tôi bị sóng nhấn chìm ngay, không kịp thở, nước mặn tràn hết vào mũi, miệng. Chật vật một lúc, tôi mới ngoi lên được, may là thuyền chưa chìm. Lúc này, tôi bơi lại, bám vào thuyền, nghỉ lấy sức rồi tiếp tục tiếp cận tàu", anh Dũng nhớ lại. Sau đó, nhóm của anh đưa được 2 thuyền viên

kiệt sức xuống thuyền và tiếp tế lương thực cho những người còn lại. Cuộc cứu nạn kéo dài sang ngày hôm sau, với sự hỗ trợ của lực lượng đặc công nước và trực thăng không quân. Cuối cùng, toàn bộ 12 thuyền viên trên tàu được đưa vào bờ an toàn.

Theo ông Lê Văn Thông, Chủ tịch UBND xã Cửa Việt, anh Dũng là một ngư dân giàu kinh nghiệm, thông thạo địa hình vùng biển và luôn sẵn sàng phối hợp với lực lượng chức năng khi có sự cố xảy ra.

TẢN VĂN

THÁNG Ba về, đất trời bỗng trở nên dịu dàng hơn. Năng xuân vàng nhẹ trải trên những con đường, trên những tán cây đang mùa thay lá. Hoa xuân tỏa hương khắp miền. Làng quê cây trái đơm hoa. Đồng ruộng đã thắm một màu xanh non của lúa, ngô. Ngoài phố, các cửa hàng hoa luôn rực rỡ sắc màu. Từng bó hoa tươi thắm được gói ghém cẩn thận, chờ để tặng sinh nhật, tặng những người phụ nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ. Và tháng Ba còn là tháng của lễ hội, tháng của những chuyến du xuân, cầu tài, cầu may mắn...

Nhưng với tôi, tháng Ba vẫn luôn gợi lên một nỗi chạnh lòng. Những kỷ ức cũ lại lặng lẽ trở về, kỷ ức của những tháng Ba nghèo khó nơi làng quê năm nào.

Ngày ấy, tháng Ba - mùa Chiêm, lúa vừa cấy xong, chưa kịp bén rễ, thóc trong bồ đã vơi, gạo trong chum đã cạn. Cái đói của những ngày giáp hạt lặng lẽ len vào từng mái nhà. Tôi vẫn nhớ, khi Tết còn chưa qua, mới mừng ba, mừng bốn Tết, người làng tôi đã ra đồng. Hình ảnh mẹ khóc chiếc áo nâu nhiều mụn vá, lội bùn cấy nốt những thửa ruộng còn dang dở. Gió tháng Ba vẫn còn rét ngọt. Bóng mẹ

**Chạnh lòng
nhớ những tháng Ba**

■ HOA NGUYỄN



Minh họa: XUÂN ĐỨC

tôi và những người phụ nữ còng lưng giữa ruộng nước mênh mang, dầm mình trong mưa phùn ướt lạnh, lặng lẽ

như một phần của cánh đồng.

Có năm đói quá, cả làng rủ nhau đi mót sắn, mót khoai. Những nương

sắn đã nhỏ xon vẫn còn sót lại vài củ nhỏ trong đất. Người lớn, trẻ con lung sục đào bới tìm trong hy vọng. Đào được một củ sắn nhỏ thôi cũng đủ vui cả buổi. Bữa cơm tháng Ba sắn, khoai nhiều hơn gạo.

Tháng Ba trong ký ức của lũ trẻ chúng tôi không phải là những mùa hoa, mà là mùa của khát khao có đủ cơm ăn, có đôi dép nhựa để đến trường. Những người phụ nữ quê tôi chưa bao giờ được nhận một bó hoa chúc mừng. Cuộc đời họ gắn với ruộng đồng, với bùn đất, với những ngày tảo tần gom góp thành sức mạnh vượt qua mùa giáp hạt, mong cho mùa lúa tốt tươi, mong cho con được học tập nên người...

Giờ đây, quê đã nhiều thay đổi. Con đường đất năm nao, nay đã được bê tông sạch sẽ và rộng rãi. Những mái nhà xây kiên cố thay cho mái lá. Bữa cơm không còn lo thiếu gạo. Những người phụ nữ quê tôi, dù vẫn lam lũ, nhưng đã bớt đi nhiều nỗi lo của ngày cũ. Nhưng mỗi tháng Ba về, nỗi nhớ mẹ khôn nguôi, nhớ đến những người phụ nữ quê tôi năm xưa, họ đã đi qua bao mùa đói rét, bao tháng Ba nhọc nhằn mà chưa một lần được nhận hoa.

Nhiều khi tôi cứ thầm ước, nếu còn mẹ, tôi sẽ tặng mẹ cả vườn hoa tươi thắm ■



Các em học sinh trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Xuân Lập, xã Lâm Bình điều hành cổ động cuộc bầu cử.



Xã Xuân Vân tuyên truyền lưu động về cuộc bầu cử.



Sắp xếp hòm phiếu, trang trí hội trường, dán danh sách bầu cử tại nhà văn hóa thôn Lô Lô Chải, xã Lũng Cú.

Náo nức hưởng về Ngày hội non sông

■ Phóng sự ảnh: GIANG LAM

Những tấm pa-nô đỏ rực nổi bật giữa màu xanh bạt ngàn núi rừng; tiếng loa phát thanh vang vọng từng bản làng; tiếng nói, cười, thảo luận sôi nổi trước bảng niêm yết danh sách cử tri... Đó là nhịp sống nhộn nhịp đang diễn ra tại các bản làng tỉnh Tuyên Quang những ngày này.



Cán bộ, lãnh đạo xã Sà Phìn, đại diện Ban CHQS xã Sà Phìn kiểm tra công tác trang trí khánh tiết.



Trên các nẻo đường tại các bản làng đều có băng zôn, khẩu hiệu, cờ hoa chào mừng ngày bầu cử.

MÓN NGON CUỐI TUẦN

Ẩm thực vùng cao luôn mang trong mình những điều bất ngờ thú vị. Không cầu kỳ, không nhiều gia vị, nhưng mỗi món ăn đều chứa đựng hương vị của núi rừng và sự tinh tế trong cách chế biến. Trong số đó, bánh nếp trắng kiến - món ăn đặc sắc của đồng bào Tày luôn khiến nhiều thực khách "phải lòng" ngay từ lần đầu thưởng thức.

Nghe đến trắng kiến, nhiều người có thể thoáng chút ngạc nhiên. Nhưng với người dân vùng cao, đó lại là món quà quý của rừng. Mỗi dịp đầu năm, khi tiết trời ấm dần lên, những tổ kiến đen trên các cành cây bắt đầu vào mùa sinh sản. Đó cũng là lúc người dân vào rừng tìm trắng kiến - thứ nguyên liệu làm nên hương vị đặc biệt cho món bánh nếp trắng kiến.

Trắng kiến sau khi lấy về được làm sạch, lựa từng hạt nhỏ trắng ngà, căng tròn. Khi

Bánh nếp trắng kiến

■ TIẾN CHIẾN

chế biến, trắng kiến được xào nhẹ với hành khô phi thơm, thêm chút mỡ lợn và lá kiệu thái nhỏ. Khi cháo nhàn vừa chín tới, hương thơm béo bùi đã lan khắp căn bếp, gọi lên cảm giác ấm áp rất riêng của những ngôi nhà vùng cao.

Vỏ bánh được làm từ gạo nếp nương, loại nếp thơm dẻo nổi tiếng của miền núi. Gạo được ngâm mềm, xay thành bột rồi nhào kỹ cho thật mịn. Người làm bánh khéo léo nặn từng miếng bột nhỏ, đặt phần nhân trắng kiến vào giữa rồi vo tròn. Những chiếc bánh sau đó được đặt lên lớp lá sung tươi và đem hấp chín.

Khi nếp chín vừa mở ra, làn hơi nóng mang theo mùi thơm của nếp quyện với hương béo ngậy của trắng kiến khiến ai đứng gần



Vị béo, ngọt của bánh hấp dẫn thực khách.

cũng khó lòng cưỡng lại. Những chiếc bánh nhỏ xinh, lớp vỏ trong mềm, dẻo quánh. Cần một miếng, vị ngọt dịu của nếp lan ra đầu lưỡi, tiếp đến là phần nhân trắng kiến bùi béo, thơm ngậy. Hương

lá rừng thoang thoảng khiến tổng thể hương vị trở nên hài hòa và đầy cuốn hút.

Điều khiến nhiều thực khách bất ngờ là trắng kiến khi làm nhân bánh không hề có vị lạ, chúng béo

bùi, mềm mịn và thơm nhẹ, kết hợp với lớp nếp dẻo tạo nên cảm giác vừa lạ miệng vừa hấp dẫn. Chỉ cần thưởng thức một chiếc, nhiều người thường muốn ăn thêm chiếc nữa để cảm nhận trọn vẹn hương vị đặc biệt ấy.

Với người Tày, bánh nếp trắng kiến là niềm tự hào của ẩm thực bản địa. Mỗi khi mùa trắng kiến về, cả gia đình lại quây quần bên bếp, cùng nhau chuẩn bị nguyên liệu, gói bánh, chờ những mẻ bánh nóng hổi ra lò. Những chiếc bánh vì thế không chỉ thơm ngon mà còn chứa đựng tình cảm và nét sinh hoạt truyền thống của đồng bào.

Có lẽ, sức hấp dẫn của bánh nếp trắng kiến nằm ở chính sự giản dị: nguyên liệu từ rừng, cách chế biến thủ công, hương vị nguyên sơ mà khó nơi nào có được. Và chỉ cần một lần nếm thử, thực khách sẽ hiểu vì sao món bánh này lại có sức "núm chân" đến vậy ■